TAND HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2020/ HS-ST
Ngày: 13/02/2020

` NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Văn Thể.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Văn Phẩm
Ông Nguyễn Tất Bẩy

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Minh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Vương Văn Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2019/ HSST ngày 30/10/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam
Sinh năm 1986.
Sinh, trú quán: Thôn K, xã H, huyện L, Bắc Giang.
Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh
Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Làm ruộng, vườn; Trình độ văn hóa: 9/12
Đảng, đoàn thể: Không;
Con ông: Đinh Văn Ch, sinh năm 1960;
Con bà: Đào Thị Nh, sinh năm 1960;
Vợ: Vũ Thị Tố U, sinh năm 1993, đều làm ruộng, vườn tại K, xã H, huyện L.
Bị cáo có 02 con: con lớn sinh năm 2010; con nhỏ sinh năm 2014
Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 02/6/2017 Đinh Văn M có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác. Bị Công an huyện Lục Ngạn lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ, đến ngày phạm tội mới M chưa chấp hành xong quyết định trên.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2005/HSST ngày 11/11/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã áp dụng điểm a, i khoản 2 Điều 104, điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Đinh Văn M 03 năm tù. Buộc M phải bồi thường 4.000.000đ và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ. Ngày 03/7/2007 M đã chấp hành xong toàn bộ các khoản tiền trên. Đến tháng 4/2009 M chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, tính đến thời điểm phạm tội M đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp kể từ ngày 02/8/2019, sau chuyển tạm giam, đến ngày 03/9/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại ở nơi cứ trú (Có mặt).

*** Bị hại:**

1/ Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1994 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị Vũ Thị Tố U - Sinh năm 1993 (Có mặt).

Trú quán: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2/ Chị Đoàn Thị T - Sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

1/ Anh Nguyễn Văn H1 - Sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn L, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2/ Chị Nông Thị N1 - Sinh năm 1993 (Có mặt).

Trú quán: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3/ Chị Nguyễn Thị T1 - Sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn L, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có việc vay, nợ tiền nhau từ trước giữa Đinh Văn M với Nguyễn Văn H, khoảng 09 giờ ngày 02/8/2019 Đinh Văn M, sinh năm 1986, trú tại thôn K, xã H, huyện L, có gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 trú tại thôn L, xã

H với mục đích là để đòi tiền nợ, nhưng anh H không nghe máy. Do gọi nhiều lần H không nghe máy, nên M đã điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA-SH 150i mầu đen, biển số 98E1- 393.05 đi từ nhà đến quán của gia đình anh H ở thôn L, xã H, khi đi M có mang theo một chiếc túi khoác màu đen, bên trong có 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại tự chế. Đến nơi M dựng xe mô tô ở lề đường phía trước cửa quán và đi bộ vào sân gọi "H Ba ơi ra anh bảo cái này". Nghe tiếng M gọi thì H từ trong nhà đi ra và bảo "Anh vào trong nhà uống nước, nói chuyện" nhưng M không vào mà nói "Tao không vào, mày ra đây tao bảo, mày nợ tiền tao định không trả à". Tiếp đó M bảo với H "Mày xem tiền nong thế nào trả nợ anh đi" thì H có bảo "Một vài hôm nữa em sẽ trả". M nói tiếp là "Từ giờ đến tối xoay tiền trả cho tao", H nói " Bây giờ em chưa có cho em vài hôm nữa". Sau đó H và M có lời qua tiếng lại, xảy ra mẫu thuẫn cãi, chửi nhau. Nguyễn Văn H liền cầm 01 đoạn gậy ra đường đuổi M, sau đó H và M tiếp tục cãi chửi nhau, thì M lấy từ trong chiếc túi đang khoác ở vai bên phải ra một khẩu súng ngắn, màu đen, dài khoảng 15 cm và chĩa súng hướng lên trời, H thách thức, M giơ khẩu súng hướng lên trời bóp cò súng nổ. Thấy có tiếng súng nổ, làm H và những người quanh đó hoảng sợ, tiếp đó M bảo với H "Từ giờ đến tối mày không trả tiền tao, thì tao giết cả nhà mày" thấy vậy anh Trần Văn Hiệu, sinh năm 1994 trú tại thôn L là hàng xóm với anh H cùng mọi người đến can ngăn, đẩy H vào trong nhà, còn M cất khẩu súng vào trong chiếc túi khoác rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà rồi mang khẩu súng đi cất giấu. Sau khi sự việc xảy ra, anh H đã trình báo Công an đến giải quyết.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã kịp thời có mặt và tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai của người làm chứng đồng thời ban hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Văn M. Sau đó M đã đưa dẫn cán bộ - Điều tra viên Công an huyện Lục Ngạn đến nơi cất giấu khẩu súng trên và 02 viên đạn; 01 túi xách da màu đen đựng khẩu súng cùng số đồ vật khác để giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn điều tra làm rõ.

Quá trình khám nghiệm, điều tra xác minh Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất hình ảnh của camera của gia đình chị Vũ Ngọc Giang ở gần đó có ghi lại hình ảnh của M thực hiện hành vi vi phạm để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Khám nghiệm hiện trường cho thấy: Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại khu vực trước cửa nhà anh Nguyễn Văn H ở thôn L, xã H, huyện Lục Ngạn, xác định:

+ Phía bắc tiếp giáp với nhà ở của anh Vũ Văn B ở thôn L, xã , huyện L, tỉnh Bắc Giang;

+ Phía đông tiếp giáp với đường tỉnh lộ 290;

+ Phía nam tiếp giáp với nhà ở của gia đình ông Nguyễn Văn N ở thôn L, xã , huyện L;

+ Phía tây tiếp giáp là nhà ở và khu công trình phụ của gia đình Nguyễn Văn H. Nền sân của gia đình anh Nguyễn Văn H được làm bằng xi măng phẳng kích thước (4 x7) m.

Mặt đường tỉnh lộ 290 (đường bê tông thẳng phẳng) phát hiện 01 mảnh kim loại mầu vàng, một đầu dẹt (bẹp) do bị tác động của các phương tiện tham gia giao thông qua lại, kích thước (1,5 x 0,8 x 0,6)cm nghi là vỏ đạn (ký hiệu số 1) cách mép cửa gia đình anh Nguyễn Văn H là 11 m, cách mép đường bên phải hướng Biên Sơn - Hồng Giang là 2,87m, cách cột điện lưới ký hiệu 9-II/I là 15,40 m. Ngoài ra không phát hiện gì khác.

Ngày 06/8/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định số: 201 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Bắc Giang giám định: Súng, Đạn, mảnh kim loại (vỏ đạn)

Ngày 27/8/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận giám định số: 1379/KL-KTHS kết luận giám định như sau:

- Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế, bắn đạn thể thao, thuộc loại có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí quân dụng.

- Hai viên đạn và một vỏ đạn gửi giám định là cùng một loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5) mm, không phải đạn quân dụng.

Ngày 19/9/2019 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số: 240 trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định: Súng, mảnh kim loại (vỏ đạn) được thu giữ tại hiện trường để xác định tính năng sát thương của khẩu súng, khi bắn có thể gây ra chết người hay không, mảnh kim loại (vỏ đạn) thu giữ tại hiện trường có phải do khẩu súng gửi giám định bắn ra hay không.

Ngày 20/9/2019, Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận giám định số: 5534/CO9 (P3) kết luận giám định như sau:

- Vỏ đạn gửi giám định là do khẩu súng gửi giám định bắn ra.

- Khi sử dụng khẩu súng gửi giám định bắn đạn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Đinh Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận việc đe doạ giết người của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo cũng tha thiết xin lỗi bị hại, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà anh Nguyễn Văn H, chị Vũ Thị Tố U, chị Nông Thị Nhung trình bày phù hợp với lời trình bày tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn. Anh Nguyễn Văn H xác định vì sợ hãi việc đe doạ của bị cáo sẽ thực hiện, nên đã làm đơn trình báo với Công an huyện Lục Ngạn ngay để bảo vệ mình, anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra anh không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Chị Uyên xác định số tiền bị thu giữ là tiền cá nhân của chị hiện chị đã nhận lại đầy đủ và không có đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra đã được công bố tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 89/KSĐT ngày 29 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Đinh Văn M về tội "Đe doạ giết người" quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự;

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên toà đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn M phạm tội "Đe doạ giết người"

Căn cứ khoản 1 Điều 133; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn M từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 33 ngày tạm giam, quy đổi thành 3 tháng 9 ngày cải tạo không giam giữ, Thời chấp hành án kể từ ngày bị cáo và UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Hàng tháng bị cáo bị khấu trừ 5% thu nhập trên tổng thu nhập bình quân hàng tháng của bị cáo (Thu nhập hàng tháng của bị cáo là 3.000.000 đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng; 02 (hai) viên đạn còn nguyên; 01(một) mảnh kim loại màu vàng hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phòng bì thư ký hiệu "S1" " V" " A- B" có chữ ký của giám định viên; 01 (một) túi da mầu đen có quai đeo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc

bị cáo Đinh Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật chứng thu hồi được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: "Khoảng 09 giờ ngày 02/8/2019, Đinh Văn M, sinh năm 1986 trú tại thôn K, xã H, huyện L đến nhà Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 trú tại thôn L, xã H, huyện Lục Ngạn với mục đích để đòi tiền vay, nợ nhưng anh H chưa trả. Hai bên lời qua tiếng lại, H cầm gậy đuổi M, thì Đinh Văn M đã rút khẩu súng ngắn tự chế được mang theo sẵn, nổ bắn chỉ thiên, đồng thời có lời nói " Đe dọa giết người" làm cho anh H lo sợ việc này sẽ được thực hiện.".

[2] Hành vi nêu trên của Đinh Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đe doạ giết người". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy hoạt động điều tra của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đúng quy định của pháp luật; Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến mối quan hệ liên quan đến quyền được sống của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, khi xảy ra vụ việc bị hại cũng có một phần lỗi. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, để bị cáo tự cải tạo, giáo dục mình tại xã cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Đối với hình phạt này ngoài hình phạt chính bị cáo còn bị áp dụng khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng để sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy cần khấu trừ 5% mức thu nhập hàng tháng của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật (Tổng thu nhập hàng tháng của bị cáo là 3.000.000 đồng).

[6] Đối với hành vi sử dụng súng của Đinh Văn M. Trên cơ sở các giám định kết luận trên, xác định khẩu súng đó là súng tự chế, không phải là vũ khí quân dụng. Nên không có căn cứ để xử lý Đinh Văn M về tội " Tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng " theo Điều 304 Bộ luật hình sự. Mặt khác khẩu súng M tàng trữ và sử dụng được xác định là súng tự chế "Vũ khí thô sơ" nhưng M chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi hoặc bị kết án về tội quy định tại điều 306 Bộ luật hình sự, do đó không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Định Văn M về tội "Tàng trữ, sử dụng vũ khí thô sơ" được quy định tại điều 306 Bộ luật hình sự.

Ngày 29/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã có công văn số: 1392/CV-VKS yêu cầu Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối Đinh Văn M về hành vì "Tàng trữ, sử dụng vũ khí thô sơ" theo quy định là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H không có yêu cầu, đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 395-05 nhãn hiệu HONDA, loại xe SH 150i, mầu sơ đen; Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Đoàn Thị

Thơm, sinh năm 1971 ở K, xã H, huyện L (là mẹ vợ của M) khi M mượn xe bà Thơm không biết là M sử dụng xe vào việc phạm tội. Ngày 14/9/2019 Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả cho bà Thơm chiếc xe trên.

- Số tiền 29.800.000đ (Hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra xác định số tiền trên là của chị Vũ Thị Tố U, sinh năm 1993 trú tại K, xã H, huyện L là vợ M. Ngày 01/8/2019 chị Uyên gửi tiền cho M mang đi để trả nợ, không liên quan đến sự việc phạm tội Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho chị Uyên là có căn cứ.

- 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C số 010187007136; 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân, 02 giấy CMTND bản phô tô đều mang tên Đinh Văn M và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung GALAXY mầu đen, không liên quan đến sự việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho M là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 (một) khẩu súng; 02 (hai) viên đạn còn nguyên; 01(một) mảnh kim loại màu vàng hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phòng bì thư ký hiệu "S1" " V" " A- B" có chữ ký của giám định viên; 01 (một) túi da mầu đen có quai đeo là tài sản bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội, có giá trị sử dụng nhỏ, do vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định cuả pháp luật. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn M phạm tội "Đe doạ giết người"

Căn cứ khoản 1 Điều 133; điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn M 24 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 33 ngày tạm giam, quy đổi thành 3 tháng 9 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt còn lại là 20 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị cáo và UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang nhận được bản án và quyết định thi hành án. Hàng tháng bị cáo bị khấu trừ 5% thu nhập trên tổng thu nhập bình quân hàng tháng của bị cáo (Thu nhập hàng tháng của bị cáo là 3.000.000 đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng; 02 (hai) viên đạn còn nguyên; 01(một) mảnh kim loại màu vàng hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phòng bì thư ký hiệu "S1" "V" "A- B" có chữ ký của giám định viên; 01 (một) túi da mầu đen có quai đeo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Lục Ngạn;*
- *Công an huyện Lục Ngạn;*
- *Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu VP và hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Văn Thể